

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH HÀ TĨNH

Bản án số: 98/2017/HSPT

Ngày: 31-8-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Quang

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Ông Bùi Đình Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa ông: Lê Quang Phiệt, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/HSPT ngày 14 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Quang T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

**** Bị cáo kháng cáo:***

Nguyễn Quang T; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01 tháng 5 năm 1976; Nơi cư trú: Số nhà 03 ngõ 54 Nguyễn Đình L, tổ 14, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Cán bộ Công ty cổ phần vật tư và phụ gia sắt T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Đình G (Đã chết); Con bà: Dương Thị V (Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị Cơ quan CSĐT Công an huyện K, tạm giữ từ ngày 30/3/2017 đến 02/4/2017 và sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

**** Bị cáo không kháng cáo:***

Nguyễn Thành Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27 tháng 9 năm 1977; Nơi cư trú: Tổ 14, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. (*Vắng mặt tại phiên tòa*)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:*

1. Ông Nguyễn Anh T – sinh năm 1992; Trú tại: xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Công an huyện K(*Vắng mặt*)

2. Ông Nguyễn Thành Đ– sinh năm 1995; Trú tại: Xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Công an huyện K (*Vắng mặt*)

3. Ông Hồ Sỹ P,- sinh năm 1969; Trú quan: Phường Bắc H, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án số 13/HSST/2017 ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh vụ án có nội dung: Thực hiện Kế hoạch số 14/KH-CAH ngày 01 tháng 02 năm 2017 của lãnh đạo Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh về tuần tra, kiểm soát phòng chống mại dâm trên địa bàn huyện K, nhằm tiến tới xóa các tụ điểm mại dâm trên địa bàn xã Kỳ P, Kỳ T. Vào khoảng 23 giờ 00 ngày 29 tháng 3 năm 2017, tổ tuần tra Công an huyện K gồm các đồng chí Nguyễn Anh T, Nguyễn Thành Đ và Đặng Văn K - Công an xã Kỳ P do đồng chí Tuấn làm tổ trưởng, tiến hành tuần tra kiểm soát phòng chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn xã Kỳ P. Quá trình tuần tra, tổ công tác phát hiện một chiếc xe ô tô 4 chỗ mang BKS 38A - 048.51 do Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Quang T điều khiển đang ở trước quán Nam Thảo thuộc xóm 4 xã Kỳ P, có biểu hiện nghi vấn, nên tổ tuần tra dừng lại và đồng chí Nguyễn Thành Đ đi tới gõ cửa và nói: “*Chúng tôi là lực lượng Công an, yêu cầu các anh xuất trình giấy tờ tùy thân*”, thấy vậy Đ hạ kính xuống và hỏi: “ *Công an huyện mô*”. Đồng chí Đ trả lời: “*Công an huyện K*”, tiếp theo Đ không nói gì mà kéo kính xe lên. Thấy vậy đồng chí Nguyễn Anh T tiếp tục lại gõ cửa xe thì Đ mở cửa đi ra ngoài: “*tôi chẳng vi phạm gì cả, làm gì phải kiểm tra giấy tờ*”. Lúc này thấy Nguyễn Quang Th mở cửa xe bên phụ đi ra ngoài nên đồng chí Nguyễn Anh T đi lại giới thiệu: “*chúng tôi là lực lượng Công an, yêu cầu các anh cho kiểm tra giấy tờ tùy thân*”. T nói: “*các ông không có quyền, đưa lệnh làm việc ra, ông có quyền gì mà kiểm tra*”, thì đồng chí T đưa chứng minh thư Công an ra trước mặt cho T xem và giải thích “ *bây giờ đã quá 23 giờ rồi, chúng tôi tổ công tác phòng chống tệ nạn mại dâm ở đây, chúng tôi có quyền kiểm tra hành chính bất kỳ người nào có mặt tại khu vực này, chúng tôi kết hợp giữa hóa trang thường phục và mặc cảnh phục, tôi đã xuất trình thẻ chứng minh Công an nhân dân cho anh xem rồi*”. T nói: “ *Công an tôi không cần biết*”. Đồng chí T nói: “ *tôi giờ*

thẻ cho anh rồi, tôi giải thích chức trách nhiệm vụ cho các anh”. T nói: “ *tôi đếch cần*”. Khi đó đồng chí Nguyễn Thành Đ đang dùng điện thoại của mình quay lại diễn biến sự việc thì đối tượng Đ đã dùng tay đập mạnh vào điện thoại của đồng chí Đ. Đồng chí T nói: “ *bọn tôi có kế hoạch đảng hoàng, các anh không phải lo, bọn tôi đã xuất trình thẻ rồi, đề nghị các anh chấp hành*”, T nói: “ *địt mẹ mi thích không, tau lái xe ra*”. Lúc này đồng chí T đi lại chặn xe ở cửa xe bên trái ô tô để ngăn cản, thì T giằng co và chửi: “ *thằng cha mi, địt mẹ mi, Công an ăn cướp khóa xe choa*” đồng thời dùng tay phải bóp vào cổ đồng chí T. Lúc này Đ cũng dùng tay phải tát vào mặt đồng chí T. Đồng chí T hô: “ *đập người rồi, đập người rồi*”, nhưng T tiếp tục dùng tay bóp cổ, đấm vào mặt đồng chí T gây xây xát ở vùng cổ bên phải. Đồng thời T nói: “ *tau thích đập Công an tỉnh đó, tau thích bóp cổ Công an tỉnh đó*”. Nguyễn Thành Đ cũng xông vào dùng tay tát vào mặt và ghì cổ đồng chí T. Nguyễn Quang T nói: “ *giơ thẻ ra*”. Khi đồng chí T lấy thẻ trong ví ra đưa lên thì T giằng lấy cầm ở tay. Đồng chí T nói: “ *anh cướp thẻ làm gì*”. T nói: “ *tau có quyền cướp thẻ công an đấy*” và đồng chí T tiếp tục yêu cầu T trả lại thẻ chứng minh thư, nhưng T không trả, một lúc sau đồng chí Võ Châu T, phó trưởng Công an huyện có mặt tại hiện trường yêu cầu các đối tượng xuất trình giấy tờ tùy thân để kiểm tra và trả lại giấy chứng minh Công an nhân dân cho đồng chí T. Tuy nhiên, Đ và T vẫn không chấp hành và tiếp tục chửi bới, lăng mạ lực lượng làm nhiệm vụ. Vì vậy Công an huyện K tiến hành bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Quang Th về hành vi chống người thi hành công vụ.

Với hành vi phạm tội trên, tại Bản án sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T và Nguyễn Thành Đ phạm tội "*Chống người thi hành công vụ* "

Áp dụng khoản 1 Điều 257, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 144 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Quang T 09(Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/3/2017 đến ngày 02/4/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 257, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 144 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Thành Đ 07 (Bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/6/2017 bị cáo Nguyễn Quang T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo giáo dục ở địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Quang T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của TAND huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác:

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như án sơ thẩm đã tuyên. Điều đó đã khẳng định bản án sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện K xét xử bị cáo về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Quang T thể hiện ý thức coi thường pháp luật, xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, làm ảnh hưởng đến tình hình chính trị, trị an trên địa bàn. Vì vậy, việc cấp sơ thẩm xử hình phạt tù giam đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, có tác dụng nâng cao tính giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hơn nữa T có bố mẹ là những người có công với cách mạng được Đảng và Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Với những tình tiết giảm nhẹ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện sự khoan hồng và tính nhân đạo của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự:

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Quang T.** Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "*Chống người thi hành công vụ*"

Áp dụng khoản 1 Điều 257, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Nguyễn Quang T 07(*bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/3/2017 đến ngày 02/4/2017.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Quang T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- VKSND, TAND huyện Kỳ Anh;
- Công an huyện Kỳ Anh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh;
- Bị cáo;
- Văn thư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Đức Quang

